

QUYỀN XÓA DỮ LIỆU CÁ NHÂN TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ

*Đặng Lê Phương Uyên**

Tóm tắt: Quyền xóa là một trong các quyền cụ thể của cá nhân đối với dữ liệu của mình, được Cơ quan Giám sát bảo vệ dữ liệu Châu Âu (EDPS) khuyến khích áp dụng trong môi trường số¹. Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về Bảo vệ dữ liệu cá nhân cũng xem quyền xóa dữ liệu là quyền của chủ thể dữ liệu, cho thấy pháp luật Việt Nam đang dần tiệm cận với thế giới trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường số. Do đó, việc làm rõ một số nội dung của quyền này là cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật.

Abstract: The right to erasure is one of the specific rights individuals have concerning their personal data, and it is encouraged by the European Data Protection Supervisor (EDPS) for application in the digital environment. Decree No. 13/2023/NĐ-CP on Personal Data Protection also recognizes the right to erasure as a fundamental right of data subjects, indicating that Vietnamese law is gradually aligning with international standards in personal data protection in the digital environment. Therefore, clarifying certain aspects of this right is essential to enhance the effectiveness of legal implementation.

1. Khái quát về quyền xóa dữ liệu cá nhân trong môi trường số

1.1. Khái niệm dữ liệu cá nhân trong môi trường số

Theo từ điển Tiếng Việt, “dữ liệu” được hiểu là “số liệu, tư liệu đã có, được dựa vào để giải quyết một vấn đề”, cũng có nghĩa là “sự biểu diễn của một thông tin trong máy tính dưới dạng quy ước, nhằm làm dễ dàng việc xử lý”². Trong Tiếng Anh, dữ liệu gọi là data và được giải thích là “thông tin, đặc

biệt là các sự kiện hoặc số liệu được thu thập để kiểm tra, xem xét và sử dụng trong việc đưa ra các quyết định; ngoài ra, dữ liệu còn là thông tin ở dạng điện tử do máy tính lưu trữ và sử dụng”³. Từ đó cho thấy, dữ liệu có thể hiểu theo nghĩa rộng, bao gồm tất cả những gì liên quan đến một đối tượng cụ thể đang được quan tâm nghiên cứu, như tên gọi, tuổi tác, trọng lượng, địa chỉ, thời gian... và tồn tại dưới nhiều hình thức như văn bản, hình ảnh, số liệu, biểu đồ, ký hiệu... hoặc hiểu theo nghĩa hẹp chỉ gói gọn trong lĩnh vực công nghệ thông tin, ví dụ

* ThS., Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh.

¹ European Data Protection Supervisor (EDPS), *The GDPR for EU institutions: Your rights in the digital era*, <https://eda.europa.eu/docs/default-source/documents/your-rights-in-digital-era---factsheet-1.pdf>, công bố ngày 11/12/2018, truy cập ngày 07/3/2023.

² Hoàng Phê, *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Đà Nẵng, 2004, tr. 269.

³ Cambridge Dictionary: “Data is information, especially facts or numbers, collected to be examined and considered and used to help decision-making, or information in an electronic form that can be stored and used by a computer”, <https://dictionary.cambridge.org/vi/dictionary/english/data>, công bố năm 1999, truy cập ngày 20/3/2023.

như chuỗi các bit. Dưới góc độ pháp luật, khoản 1 Điều 2 Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân (Nghị định số 12/2023/NĐ-CP) giải thích “dữ liệu cá nhân” là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm.

Dữ liệu nói chung và dữ liệu cá nhân nói riêng không chỉ được truyền đi theo phương thức truyền thống mà còn có thể tồn tại và lan rộng trong môi trường số. Nghị định số 13/2023/NĐ-CP cũng thừa nhận việc xử lý dữ liệu cá nhân có thể diễn ra một cách tự động, theo khoản 13 Điều 2, đó là hình thức xử lý dữ liệu cá nhân được thực hiện bằng phương tiện điện tử nhằm đánh giá, phân tích, dự đoán hoạt động của một con người cụ thể, như: Thói quen, sở thích, mức độ tin cậy, hành vi, địa điểm, xu hướng, năng lực và các trường hợp khác. Công nhận hình thức xử lý dữ liệu cá nhân tự động phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, khi mà công nghệ kỹ thuật ngày càng phát triển và dữ liệu cá nhân không chỉ xuất hiện trong môi trường truyền thống mà còn tồn tại trong môi trường số. Tuy nhiên từ đó cũng đặt ra những lo ngại trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, đặc biệt là dữ liệu cá nhân trong môi trường số có thể tồn tại lâu dài và bất kỳ lúc nào cũng có thể bị nhắc lại trước công chúng.

Môi trường số hay môi trường kỹ thuật số là môi trường nhân tạo, được hình thành và phát triển nhờ cách mạng công nghiệp hiện đại – cách mạng chuyên xã hội tri thức

sang xã hội thông minh, cụ thể là công nghệ số đã chuyên phương thức sản xuất truyền thống trong hệ thống công nghiệp sang phương thức áp dụng các công nghệ với những trụ cột, như: Dữ liệu lớn, internet kết nối vạn vật, công nghệ điện toán đám mây... Đây là môi trường truyền thông tích hợp, nơi các thiết bị kỹ thuật số giao tiếp, quản lý nội dung và hoạt động. Cũng có người gọi môi trường số là môi trường mạng (Network Environment), mọi thông tin được cung cấp, truyền dẫn, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông qua hạ tầng công nghệ thông tin gồm các mạng viễn thông và hệ thống máy tính. Môi trường số trong thế giới hiện đại là không gian mạng (Cyberspace) công cộng rộng lớn có quy mô toàn cầu với cấu trúc đa dạng, phức tạp và các thành tố kết nối rất đặc biệt⁴.

Dữ liệu trong môi trường số gọi là dữ liệu điện tử, có thể hiểu là ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được tạo ra, lưu trữ, truyền đi hoặc nhận được bởi phương tiện điện tử⁵; trong đó phương tiện điện tử là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự⁶. Dữ liệu cá nhân trong môi trường số là bất kỳ thông tin nào liên quan đến cá nhân mà thông qua đó có thể nhận dạng cá nhân, biểu hiện dưới dạng ký hiệu, chữ viết, âm thanh, hình ảnh... và được định dạng dựa trên thuật số, ở dạng nhị phân với đơn vị là

⁴ Phạm Tất Dong, *Công dân trong môi trường số*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 317, năm 2022, tr. 15.

⁵ Khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2021.

⁶ Khoản 10 Điều 4 Luật Giao dịch điện tử năm 2005.

các bit, dùng hai ký tự để biểu đạt một giá trị số “0” và “1”, trên cơ sở tổng hợp các lũy thừa của 2, để định dạng các kiểu tín hiệu và dữ liệu được mô tả bằng các bit⁷.

1.2. Khái niệm quyền xóa dữ liệu

Nghị định số 13/2023/NĐ-CP không định nghĩa quyền xóa dữ liệu, mà chỉ quy định cá nhân có quyền này, bằng cách tự xóa hoặc yêu cầu người khác xóa dữ liệu cá nhân của mình. Điều 16 Nghị định này có tiêu đề là “Lưu trữ, xóa, hủy dữ liệu cá nhân”, nghĩa là có sự phân biệt giữa xóa dữ liệu và hủy dữ liệu nhưng cũng không định nghĩa hủy dữ liệu là gì. Từ nội dung khoản 7 Điều 16, có thể hiểu hủy dữ liệu là “xóa không thể khôi phục”. Như vậy, hủy dữ liệu thực chất là xử lý triệt để hơn so với xóa một cách thông thường. Còn nếu chỉ đơn thuần xóa dữ liệu thì có phần giống với ẩn dữ liệu, đặc biệt là trong môi trường số, nơi mà một khi dữ liệu được ghi lại thì rất khó để xóa hoàn toàn: Việc xóa dữ liệu sẽ khiến đa số người không tiếp cận, truy cập được nữa nhưng vẫn có cách khôi phục. Hơn nữa, tuy yêu cầu xóa có thể được đáp ứng tức thì đối với các hệ thống đang hoạt động, nhưng dữ liệu sẽ vẫn tồn tại trong môi trường sao lưu trong một khoảng thời gian nhất định cho đến khi bị ghi đè, hay nói cách khác là cho đến khi được thay thế theo lịch trình đã thiết lập⁸.

Hiểu như vậy khiến quyền xóa khá tương đồng với quyền được lãng quên. Thực tế, Điều 17 Quy định chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân của Liên minh châu Âu cũng xem quyền được lãng quên (right to be forgotten) như một tên gọi khác của quyền xóa (right to erasure). Tuy nhiên, quyền được lãng quên liên quan tới việc các từ khóa hay đường link dẫn đến thông tin cá nhân bị xoá đi, chứ không phải bản thân dữ liệu⁹. Còn đối với quyền xóa, việc xóa thông tin khỏi các trang web (tức là tại nguồn), về nguyên tắc có nghĩa là thông tin không còn có sẵn thông qua bất kỳ tìm kiếm nào¹⁰. Vì vậy, có ý kiến cho rằng, quyền được lãng quên ít mâu thuẫn với quyền tự do ngôn luận hơn quyền xóa, do dữ liệu vẫn có sẵn và có thể tìm kiếm bằng những từ khóa khác¹¹. Hơn nữa, quyền được lãng quên chủ yếu quan tâm đến những dữ liệu có khả năng nhận dạng cá nhân, còn quyền xóa không giới hạn loại dữ liệu cá nhân nào được xóa. Với tư cách là chủ thể dữ liệu, cá nhân có quyền xóa những dữ liệu mình không muốn người khác tiếp cận, dù dữ liệu đó có tính khả truy hay không.

Tóm lại, quyền xóa dữ liệu là quyền làm biến mất dữ liệu khỏi sự tìm kiếm một

regulation-gdpr/individual-rights/right-to-erasure/, công bố tháng 8/2019, truy cập ngày 02/5/2023.

⁹ Ngô Thị Minh Hương, Phạm Hải Chung, *Quyền được lãng quên trong kỷ nguyên số: Thách thức của ứng dụng trí tuệ nhân tạo*, https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/VNU_123/94766/1/KY-1034.pdf, công bố ngày 28/5/2019, truy cập ngày 29/4/2023.

¹⁰ ARTICLE 19, *The “Right to be Forgotten”*: *Remembering Freedom of Expression*, <https://www.article19.org/data/files/medialibrary/38099/Full-Analysis---Russia---RTBF-Final-EHH.pdf>, công bố năm 2016, truy cập ngày 29/4/2023.

¹¹ ARTICLE 19, *tlđđ*.

⁷ Phạm Hồng Hải, *Bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học quốc gia Hà Nội, năm 2013, tr. 12.

⁸ Information Commissioner’s Office, *Guide to the UK General Data Protection Regulation (UK GDPR)*, <https://ico.org.uk/for-organisations/guide-to-data-protection/guide-to-the-general-data-protection->

cách thông thường, khiến thông tin không còn hiện diện công khai trước công chúng. Để truy vết dữ liệu có thể cần đến các thao tác chuyên nghiệp hoặc thậm chí không thể khôi phục dữ liệu do đã áp dụng biện pháp hủy vĩnh viễn.

2. Sự cần thiết của quyền xóa dữ liệu cá nhân trong môi trường số

Dữ liệu trong môi trường số dù tồn tại dưới dạng nào thì truy về gốc rễ cũng là chuỗi số nhị phân, nói cách khác, ký tự, hình ảnh, âm thanh... đều là các tổ hợp số. Vì vậy, dữ liệu có thể được lưu giữ lâu dài và truyền đi nhanh chóng trong môi trường số, thậm chí là lưu trữ mãi mãi trên dữ liệu đám mây và không thể bị xóa bỏ, dẫn đến vĩnh viễn gắn kết cá nhân với tất cả các hành động trong quá khứ, khiến người đó không thể thoát khỏi những thông tin mà người này muốn lãng quên¹². Có những dữ liệu mà cá nhân muốn chối bỏ đến mức mà theo cựu Chủ tịch điều hành Google, hiện là Chủ tịch của Ủy ban an ninh quốc gia Hoa Kỳ về trí tuệ nhân tạo, thì mỗi thanh niên một ngày nào đó sẽ được tự động thay đổi tên của mình khi đến tuổi trưởng thành để chối bỏ những trò đùa thời trẻ được lưu trữ trên các trang mạng xã hội của bạn bè họ¹³. Vì vậy, quyền xóa đặc biệt có ý nghĩa trong

trường hợp chủ thể dữ liệu đã đồng ý công khai dữ liệu khi còn nhỏ, khi mà không nhận thức đầy đủ về các rủi ro liên quan đến quá trình xử lý nên sau đó muốn xóa dữ liệu cá nhân, nhất là trên internet¹⁴. Nghị định số 13/2023/NĐ-CP đã khái quát trường hợp chủ thể dữ liệu rút lại sự đồng ý là một trong những căn cứ xóa dữ liệu cá nhân¹⁵.

Trong khi đó, luật phỉ báng lại không áp dụng cho thông tin hoặc tuyên bố quan điểm đúng sự thật. Thực tế, nhiều người không lo lắng về thông tin sai lệch do người khác đăng mà lo lắng về những sự thật của bản thân khi thông tin đó bị đưa ra khỏi ngữ cảnh hoặc bị cho là nghiêm trọng quá mức. Một số chuyên gia pháp lý muốn mở rộng khả năng khởi kiện những vi phạm quyền riêng tư thực sự nhưng đáng xấu hổ. Điều này có khả năng khó thực hiện do mâu thuẫn với quyền tự do ngôn luận. Thay vì khởi kiện, nên cân nhắc những biện pháp làm cho những ngôn từ hoặc hình ảnh vi phạm biến mất¹⁶.

Nhu cầu này là cần thiết khi mà một trong những đặc điểm của dữ liệu cá nhân là tính khả truy, cụ thể, dữ liệu có khả năng xác định hoặc góp phần xác định cụ thể cá nhân mà dữ liệu đang hướng tới. Nghị định số 13/2023/NĐ-CP cũng đồng tình là có những thông tin giúp xác định một con người cụ thể, đó là thông tin hình thành từ

¹² Trích theo Nguyễn Thị Hồng Yến, Đào Thị Khánh Linh, Trần Như Ý, Lê Thị Bích Ngọc, *Quyền được lãng quên ở một số quốc gia và kiến nghị chính sách cho Việt Nam*, <https://lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=211426>, công bố ngày 27/10/2022, truy cập ngày 08/3/2023.

¹³ Holman W. Jenkins Jr., *Google and the Search for the Future*, Wall Street Journal, <http://online.wsj.com/article/SB10001424052748704901104575423294099527212.html>, công bố ngày 14/8/2010, truy cập ngày 08/3/2023.

¹⁴ Recital 65. Right of Rectification and Erasure, <https://gdpr-info.eu/recitals/no-65/>, công bố ngày 27/4/2016, truy cập ngày 29/4/2023.

¹⁵ Điều b khoản 1 Điều 16 Nghị định số 13/2023/NĐ-CP.

¹⁶ Jeffrey Rosen, *The Web Means the End of Forgetting*, <https://www.nytimes.com/2010/07/25/magazine/25privacy-t2.html>, công bố ngày 21/7/2010, truy cập ngày 29/4/2023.

hoạt động của cá nhân mà khi kết hợp với các dữ liệu, thông tin lưu trữ khác có thể xác định một con người cụ thể. Như vậy, dữ liệu có nội dung liên quan đến cá nhân không mặc nhiên có tính khả truy nhưng khi dữ liệu đạt đến một mức độ liên quan đến cá nhân và đặt mối quan hệ này trong các trường hợp cụ thể¹⁷ thì sẽ giúp xác định cá nhân đó. Thậm chí, một số dữ liệu có thể dễ dàng và nhanh chóng cho biết danh tính của cá nhân, nhất là thuộc tính vật lý, đặc điểm sinh học riêng của mỗi cá nhân như vân tay, khuôn mặt, móng mắt, tĩnh mạch... Loại dữ liệu này xác định trực tiếp cá nhân mà chúng liên quan đến và thường được biết đến là định danh duy nhất (*unique identifier*). Từ một hoặc liên kết các thông tin đó thì con người (chủ yếu là để thiết chế nhà nước) có thể xác định, nhận dạng được đó là cá nhân cụ thể nào trong xã hội (nhằm quản lý, theo dõi được danh tính cá nhân)¹⁸. Nhưng với sự tự do trong môi trường số hiện nay, không thể chắc chắn rằng không có những chủ thể khác ngoài Nhà nước cũng đang “dòm ngó” cá nhân thông qua dữ liệu cá nhân. Đặc biệt là trong hoàn cảnh hiện nay, cơ sở dữ liệu thường được lưu trữ trên các thiết bị lưu trữ thông tin thứ cấp (như băng từ, đĩa từ...), được sử dụng và

khai thác đồng thời bởi nhiều người hay nhiều chương trình, ứng dụng¹⁹.

Có tác giả cho rằng: “Hai đặc điểm phân biệt dữ liệu cá nhân với các dạng tài sản truyền thống: Mệnh lệnh tổng hợp và dễ dàng chuyển tiếp. Bất cứ chế độ pháp lý quy định dữ liệu cá nhân phải tính đến các tính năng này”. Ở đặc điểm “mệnh lệnh tổng hợp”, điểm khác biệt nằm ở chỗ khối lượng dữ liệu cá nhân được tạo ra, “trong khi một nửa thế giới ngủ, nửa còn lại bắt đầu ngày mới với mạng xã hội, các cuộc họp và nhắn tin qua Skype. Có nghĩa là dữ liệu theo nghĩa đen không bao giờ ngủ”²⁰. Đối với các loại tài sản thông thường kể cả động sản hay bất động sản cũng khó có thể thu được một số lượng nhiều như dữ liệu cá nhân. Đặc điểm khác biệt thứ hai là “dễ dàng chuyển tiếp”, chỉ cần sử dụng chức năng sao chép và dán đã dễ dàng chia sẻ dữ liệu với người khác, và khi một chủ thể dữ liệu đã từ bỏ dữ liệu của mình, dữ liệu có thể được chuyển cho các bên thứ ba²¹. Vấn đề này thật sự là một thách thức mà hàng triệu người trên toàn cầu đang đối mặt theo những cách khác nhau: Làm thế nào để sống một cách tốt nhất trong thế giới nơi Internet ghi lại mọi thứ và không quên bất cứ điều gì, nơi mà những bức ảnh, dòng cập nhật

¹⁷ Nadezhda Purtova, *The law of everything. Broad concept of personal data and future of EU data protection law*, <https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/17579961.2018.1452176#>, công bố ngày 02/4/2018, truy cập ngày 25/4/2023.

¹⁸ Vũ Quỳnh, *Dữ liệu cá nhân hay thông tin cá nhân?*, <https://daibieunhandan.vn/nghi-vien-the-gioi-viet-nam-va-the-gioi/Du-lieu-ca-nhan-hay-thong-tin-ca-nhan-i256280/>, công bố ngày 29/11/2020, truy cập ngày 25/4/2023.

¹⁹ Ngô Trần Thanh Thảo, *Giáo trình Cơ sở dữ liệu*, Nxb. Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội, 2010, tr. 13.

²⁰ Nicole Martin, *How Much Data Is Collected Every Minute Of The Day*, <https://www.forbes.com/sites/nicolemartin1/2019/08/07/how-much-data-is-collected-every-minute-of-the-day/?sh=366bb1fe3d66>, công bố ngày 08/8/2019, truy cập ngày 25/4/2023.

²¹ Steven H. Haze, *Personal Data as Property*, *Syracuse Law Review*, Vol. 70, 2020, p.11-14.

trạng thái, bài đăng Twitter và mục blog của chúng ta có thể được lưu trữ mãi mãi²².

Từ đó dẫn đến mong muốn “được lãng quên”, nhất là đối với những cá nhân không may có “vết nhơ online”, vết “thích” online còn khắc nghiệt hơn những hình phạt ngoài đời trước cách mạng. Có ý kiến cho rằng, con người càng sống thì quá khứ càng hiện hữu với những người xung quanh, bởi càng nhiều người trở thành công dân mạng, việc nhớ lại dễ dàng hơn quên đi rất nhiều. Ngày nay, quyền riêng tư không những là quyền “được để yên” như định nghĩa đầu tiên được đưa ra vào cuối thế kỷ XIX, mà còn là quyền được quên – quyền được phủ tấm màn của sự im lặng lên trên quá khứ²³.

3. Một số khuyến nghị về việc áp dụng quyền xóa dữ liệu cá nhân trong môi trường số

Điều 16 Nghị định số 13/2023/NĐ-CP quy định cả trường hợp chủ thể dữ liệu có quyền và không có quyền yêu cầu xóa dữ liệu cá nhân của mình. Điều này có thể gây khó khăn cho những trường hợp không thuộc các điều khoản trên thì quyền xóa được áp dụng như thế nào. Nhìn chung, chủ thể dữ liệu có quyền đối với dữ liệu của mình, nên về nguyên tắc, việc xóa dữ liệu cá nhân được thực hiện trên yêu cầu của chủ thể dữ liệu và các chi phí phát sinh (nếu có) cần được giải quyết theo quy định chung về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp

đồng²⁴. Pháp luật nên tập trung vào những trường hợp: (i) Không áp dụng quyền xóa ngay cả khi có đề nghị của chủ thể dữ liệu; và (ii) Áp dụng quyền xóa dữ liệu cá nhân một cách tự động, cụ thể là xóa dù chủ thể dữ liệu không yêu cầu.

(i) Không áp dụng quyền xóa ngay cả khi có đề nghị của chủ thể dữ liệu

Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 13/2023/NĐ-CP liệt kê có giới hạn các trường hợp chủ thể dữ liệu không có quyền xóa. Điểm chung của những trường hợp này là đề cao lợi ích chung, lợi ích cộng đồng, dẫn đến cần thiết phải hạn chế quyền dân sự của cá nhân. Lợi ích cộng đồng là một khái niệm phải được diễn giải theo nghĩa rộng để bao hàm thông tin về các nhân vật công chúng và những thông tin quan trọng đối với các vấn đề được công chúng quan tâm, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc nội dung có liên quan đến đời sống nghề nghiệp, tiền án/tiền sự, nhiệm vụ chính trị, địa vị trong đời sống xã hội của người yêu cầu hoặc về bản chất nội dung đó có phải là nội dung tự tạo, bao gồm cả tài liệu của Chính phủ hoặc tài liệu báo chí hay không²⁵. Ví dụ như các đường dẫn đến một số loại thông tin nhất định phải luôn có thể truy cập được bằng cách tìm kiếm tên của một người do giá trị lợi ích cộng đồng quan trọng, chẳng hạn thông tin về tội ác chống

²² Jeffrey Rosen, *The Web Means the End of Forgetting*, <https://www.nytimes.com/2010/07/25/magazine/25privacy-t2.html>, công bố ngày 21/7/2010, truy cập ngày 29/4/2023.

²³ Đặng Hoàng Giang, *Thiện, ác và smartphone*, Nxb. Hội nhà văn, Thành phố Hồ Chí Minh, 2017, tr. 205-209.

²⁴ Xem thêm: Biểu mẫu yêu cầu xoá dữ liệu cá nhân của Google, <https://reportcontent.google.com/forms/rtbf>, truy cập ngày 15/5/2023.

²⁵ Báo cáo minh bạch của Google về Yêu cầu xóa theo luật quyền riêng tư của Châu Âu, <https://transparencyreport.google.com/eu-privacy/overview>, truy cập ngày 08/5/2023.

lại loài người, diệt chủng...²⁶. Đương nhiên, mọi đánh giá đều cần đặt trong bối cảnh cụ thể, những cân nhắc đặc biệt nên được áp dụng trong trường hợp chủ thể dữ liệu là trẻ em – những người cần được quan tâm nhiều hơn đến việc bảo vệ quyền riêng tư do tính dễ bị tổn thương vốn có ở lứa tuổi của các em. Vì lý do này, ngay cả khi có lợi ích công cộng mạnh mẽ (như thông tin liên quan đến lạm dụng trẻ em), vẫn có những lợi ích đối kháng trong việc bảo vệ trẻ em khỏi sự công khai²⁷.

Ngược lại, thông tin về các vấn đề hoàn toàn riêng tư thì dù công chúng quan tâm nhưng chỉ nhằm thỏa mãn sự tò mò hoặc mang ý đồ xấu sẽ không được công khai. Điều này không áp dụng đối với dữ liệu về cuộc sống riêng tư của nhân vật công chúng và/hoặc người đó ở một vị trí đáng tin cậy và có nhiều ảnh hưởng đến lợi ích công cộng, ví dụ như một nhân vật của công chúng sử dụng tiền công để phục vụ lợi ích riêng tư xa hoa²⁸.

Hội đồng cố vấn cho Google về quyền được lãng quên cũng đồng tình rằng các cá nhân có vai trò rõ ràng trong đời sống công cộng (chẳng hạn như chính trị gia, CEO, người nổi tiếng, nhà lãnh đạo tôn giáo, ngôi sao thể thao, nghệ sĩ biểu diễn...) có ít kỳ vọng về quyền được lãng quên hơn, vì vai trò của họ, quyền tiếp cận thông tin của công chúng thường chiếm ưu thế hơn quyền xóa của chủ thể dữ liệu²⁹. Luật về quyền

được lãng quên của Nga bị chỉ trích một phần cũng do mở rộng quyền này cho cá nhân vật của công chúng³⁰. Một điều hợp lý là cá nhân càng có sức ảnh hưởng thì càng phải chấp nhận sự giám sát từ công chúng, phù hợp với các nguyên tắc dân chủ: Ngay cả khi thông tin được đề cập không liên quan gì đến nhiệm vụ chính thức của người đó, dữ liệu đó vẫn có thể được công khai nhằm đáp ứng quyền tự do ngôn luận³¹.

Những cá nhân không đóng vai trò rõ ràng trong đời sống công cộng thường được chấp nhận yêu cầu xóa nhưng những người giữ vai trò hạn chế hoặc có bối cảnh cụ thể trong đời sống công cộng (chẳng hạn như những người vô tình thu hút sự chú ý của công chúng) thì chưa có kết luận cụ thể, vì việc đánh giá các yêu cầu xóa sẽ phụ thuộc rất nhiều vào loại dữ liệu muốn xóa. Hội đồng cố vấn cho Google về quyền được lãng quên đã chia các yếu tố đó thành ba nhóm, gồm loại dữ liệu, nguồn dữ liệu và thời điểm công bố dữ liệu. Cụ thể, dữ liệu là dữ liệu cơ bản hay dữ liệu nhạy cảm, dữ liệu là kết quả từ các cuộc điều tra của Nhà nước, báo chí hay do chính cá nhân công bố, dữ liệu được công bố gần đây hay đã rất lâu về trước³²...

ycouncil/advisement/advisory-report.pdf, công bố ngày 05/02/2015, truy cập ngày 29/4/2023.

³⁰ Vera Shaftan (RU), *Russia signs controversial "right to be forgotten" bill into law*, <https://www.dataprotectionreport.com/2015/07/russia-signs-controversial-right-to-be-forgotten-bill-into-law/#:~:text=Russian%20President%20Vladimir%20Putin%20has,information%20deemed%20irrelevant%20or%20inadequate.>, công bố ngày 23/7/2015, truy cập ngày 15/5/2023.

³¹ Article 19, t.l.d.d.

³² The Advisory Council to Google on the Right to be Forgotten, *Final Report*, t.l.d.d.

²⁶ Article 19, t.l.d.d.

²⁷ Article 19, t.l.d.d.

²⁸ Article 19, t.l.d.d.

²⁹ The Advisory Council to Google on the Right to be Forgotten, *Final Report*, <https://static.googleusercontent.com/media/archive.google.com/vi//advisor>

(ii) Áp dụng quyền xóa dữ liệu cá nhân một cách tự động

Hiện nay, việc xóa dữ liệu cá nhân chủ yếu dựa trên yêu cầu của chủ thể dữ liệu, bên cạnh đó đã có những ý tưởng về xóa dữ liệu tự động. Cụ thể, sau một khoảng thời gian nhất định, việc công khai dữ liệu cá nhân không còn cần thiết nữa và những dữ liệu này nên được xóa khỏi tầm mắt của công chúng. Sự không cần thiết này có thể xuất phát từ việc bản thân thông tin đó mất đi ý nghĩa theo thời gian và xã hội nên quên lãng, cũng có thể do chủ thể dữ liệu ngừng giữ vai trò trong cộng đồng nên quyền riêng tư cần được khôi phục một cách trọn vẹn nhất³³.

Việc này sẽ khó khăn hơn nếu dữ liệu được lưu giữ trong môi trường số, nơi bộ nhớ có dung lượng và thời gian lưu trữ gần như vô hạn. Vì vậy, cần thiết lập các giải pháp công nghệ bắt chước sự lãng quên của con người với ngày hết hạn tích hợp sẵn cho dữ liệu³⁴. Đã có những ứng dụng bảo mật cho phép cài đặt thời hạn tồn tại của dữ liệu, ví dụ ứng dụng TigerText (TigerConnect) trợ giúp người gửi tin nhắn văn bản đặt giới hạn thời gian để tin nhắn biến mất khỏi máy chủ của công ty lưu trữ và do đó biến mất khỏi điện thoại của cả người gửi và người nhận³⁵. Các nhà nghiên

cứu tại Đại học Washington đang phát triển một công nghệ có tên là Vanish làm cho dữ liệu điện tử “tự hủy” sau một khoảng thời gian, đảm bảo rằng tất cả các bản sao của một số dữ liệu nhất định sẽ không thể đọc được khi đến hạn do người dùng chỉ định mà không cần bất kỳ hành động cụ thể nào từ phía người dùng, cũng như không phụ thuộc vào hành vi xóa của bên thứ ba³⁶. Nhờ đó, thay vì dựa vào Google, Facebook hoặc Hotmail để xóa dữ liệu được lưu trữ trên đám mây thì chủ thể dữ liệu có khả năng chủ động kiểm soát việc xóa dữ liệu của mình trong môi trường số nhờ vào các tiến bộ kỹ thuật. Những công nghệ trên tuy không hứa hẹn khả năng kiểm soát hoàn hảo – chủ thể dữ liệu không thể ngăn người khác thu thập dữ liệu trong khoảng thời gian dữ liệu chưa đến hạn tự hủy nhưng đã mở ra cơ hội xóa dữ liệu tự động.

Việc Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ghi nhận cụ thể các quyền của chủ thể dữ liệu, trong đó có quyền xóa, là một bước tiến quan trọng trong nỗ lực bảo vệ dữ liệu cá nhân, đặc biệt là trong bối cảnh môi trường kỹ thuật số ngày càng mở rộng và phát triển. Khi áp dụng quyền xóa dữ liệu, cần đảm bảo cân bằng giữa mong muốn bảo vệ dữ liệu cá nhân với các lợi ích cộng đồng trong việc tiếp cận thông tin, đồng thời đặt ra vấn đề xóa dữ liệu tự động trong môi trường số.

³³ Nurullaev R.T., *Right to Be Forgotten in the European Union and Russia: Comparison and Criticism*, Pravo. Zhurnal Vysshey shkoly ekonomiki, no 3, 2015, p.186.

³⁴ Jeffrey Rosen, *The Web Means the End of Forgetting*, <https://www.nytimes.com/2010/07/25/magazine/25privacy-t2.html>, công bố ngày 21/7/2010, truy cập ngày 29/4/2023.

³⁵ Charlie Sorrel, *TigerText Deletes Text Messages From Receiver's Phone*, <https://web.archive.org>

</web/20100826025202/http://www.wired.com/gadgets/2010/03/tigertext-deletes-text-messages-from-receivers-phone>, công bố ngày 01/3/2010, truy cập ngày 15/5/2023.

³⁶ Roxana Gembasu, Amit Levy, *Vanish – Self-Destructing Digital Data*, <https://vanish.cs.washington.edu/index.html>, công bố ngày 10/8/2009, truy cập ngày 15/5/2023.